

PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

I. Giới thiệu chung về dự án:

Dự án “Phát triển hạ tầng du lịch tỉnh Hòa Bình” sử dụng vốn vay ADB được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 1447/QĐ-TTg ngày 30/6/2025

1. Tên dự án: Phát triển hạ tầng du lịch tỉnh Hòa Bình (nay là tỉnh Phú Thọ).

2. Cơ quan chuẩn bị dự án: Ban Quản lý dự án khu vực Hòa Bình.

3. Nhà tài trợ: Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB).

4. Đơn vị lập đề cương nhiệm vụ và dự toán chuẩn bị dự án bước Báo cáo NCKT: Ban quản lý dự án khu vực Hòa Bình

5. Địa điểm thực hiện dự án: Các Phường Kỳ Sơn, Tân Hòa, Thống Nhất và Xã Thung Nai, Tỉnh Phú Thọ.

6. Dự kiến Tổng vốn thực hiện dự án: 3.752,68 tỷ đồng trong đó:

- Vốn vay ADB: 2.934,20 tỷ đồng.

- Vốn đối ứng: 818,48 tỷ đồng.

7. Cơ chế tài chính

- Đối với vốn vay ODA: Ngân sách Trung ương cấp phát 90%, tỉnh Hòa Bình vay lại 10%.

- Đối với vốn đối ứng: Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình bố trí vốn đối ứng để thực hiện dự án từ nguồn vốn đầu tư công của tỉnh.

8. Thời gian thực hiện dự án: 06 năm kể từ khi Hiệp định vay có hiệu lực.

9. Mục tiêu của dự án

a) Mục tiêu tổng quát

- Phát triển và tăng tính kết nối hệ thống khung giao thông các khu vực trong vùng thủ đô và các tỉnh vùng Tây Bắc Việt Nam với khu du lịch quốc gia hồ Hòa Bình.

- Đảm bảo thực hiện mục tiêu Quy hoạch tổng thể phát triển Khu du lịch quốc gia hồ Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình đến năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

b) Mục tiêu cụ thể

- Kết nối các khu du lịch trọng điểm phía Nam hồ Hòa Bình bằng hệ thống giao thông đường bộ, bến cảng với trung tâm thành phố Hòa Bình và các tuyến

đường trục chính của tỉnh.

- Kết nối các trục đường liên tỉnh hai bờ sông Đà thuộc thành phố Hòa Bình nhằm phát huy hiệu quả các tuyến đường giao thông và phát triển du lịch phía Bắc hồ Hòa Bình.

- Đảm bảo giao thông đến các vị trí du lịch lòng hồ Hòa Bình thông qua đường bộ và đường thủy.

- Tạo điều kiện phát triển thúc đẩy việc thu hút đầu tư các dự án du lịch trong khu du lịch quốc gia hồ Hòa Bình, một trong những trọng tâm phát triển toàn diện kinh tế - xã hội của tỉnh Hòa Bình.

- Nâng cao năng lực giao thông đô thị

10. Quy mô đầu tư:

Đầu tư xây dựng 03 hạng mục công trình:

- Tuyến đường chạy ven lòng hồ Hòa Bình, từ đường Lê Đại Hành, phường Thống Nhất, đến điểm giao đường ĐT.435B xã Thung Nai.

- Cầu Hòa Bình 5 vượt sông Đà và đường dẫn, nút giao 02 đầu để kết nối tuyến đường Hòa Lạc – Hòa Bình thuộc địa phận phường Kỳ Sơn, với Quốc lộ 70B và tuyến đường Hòa Bình – Mộc Châu thuộc địa phận phường Tân Hòa.

- Cảng Thung Nai thuộc địa phận xã Thung Nai.

II. Giới thiệu chung về gói thầu tư vấn:

1. Thông tin chung về gói thầu:

Gói thầu CB.10 thuộc dự án Phát triển hạ tầng du lịch tỉnh Hòa Bình (nay là tỉnh Phú Thọ) đã được Ban Quản lý dự án khu vực Hòa Bình phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu theo Quyết định số 1360/QĐ-BQL ngày 07/11/2025, với các thông tin chung như sau:

- Tên gói thầu: CB.10: Tư vấn điều tra, lập Báo cáo Đánh giá tác động môi trường.

- Chủ đầu tư: Ban quản lý dự án khu vực Hòa Bình.

- Nguồn vốn: Vốn đối ứng của dự án từ Ngân sách tỉnh.

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước (Qua mạng).

- Phương thức lựa chọn nhà thầu: 01 giai đoạn, 02 túi hồ sơ.

- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 90 ngày.

- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Từ quý IV năm 2025.

- Loại hợp đồng: Trọn gói.

- Thời gian thực hiện gói thầu: 120 ngày.

- Tùy chọn mua thêm: Không áp dụng.

2. Mục đích tuyển chọn tư vấn:

Thông qua quá trình đấu thầu, dự án tuyển chọn tư vấn với mục đích thực hiện nhiệm vụ điều tra, lập hồ sơ Báo cáo đánh giá tác động môi trường đảm bảo chất lượng, nội dung chính xác, đáp ứng yêu cầu tiến độ, đúng quy định hiện hành của Pháp luật, phù hợp với yêu cầu của nhà tài trợ vốn ODA (*Ngân hàng Phát triển Châu Á - ADB*), đề trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt và triển khai thực hiện.

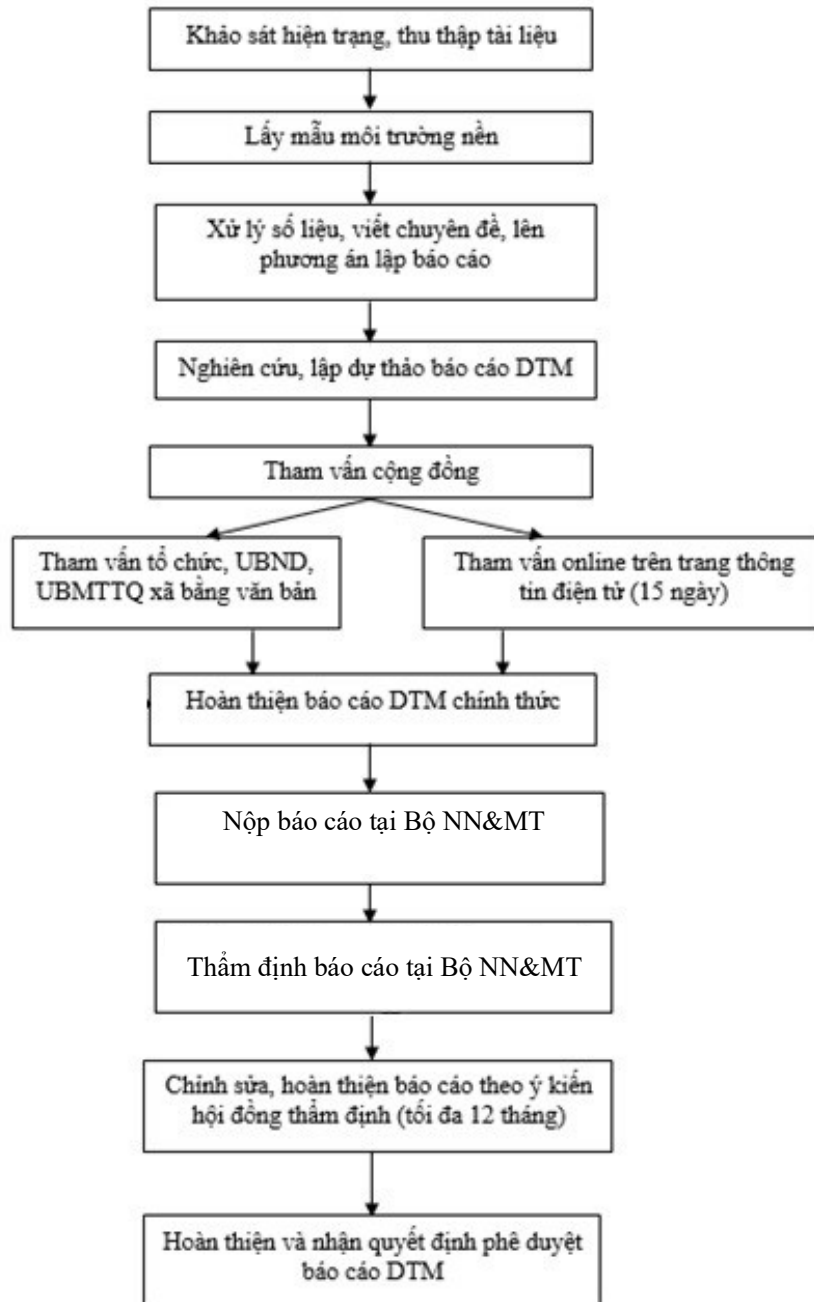
3. Các căn cứ pháp lý và kỹ thuật của việc lập báo cáo

- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29/11/2024;
- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13;
- Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Luật bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17/11/2020;
- Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025;
- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật bảo vệ môi trường; sửa đổi, bổ sung với Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 6/1/2025;
- Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;
- Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường;
- Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;
- Thông tư số 01/2023/TT-BTNMT ngày 13/3/2025 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Thông tư ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng môi trường xung quanh;
- Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28/02/2025 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

- Quyết định số 1447/QĐ-TTg ngày 30/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư dự án;
- Các quy định khác có liên quan.

4. Quy trình lập, thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường

Quy trình lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường quy định bởi hệ thống văn bản của Luật Môi trường và tiến trình thực hiện các dự án được mô tả tại hình 1 dưới đây.



III. Phạm vi công việc:

1. Cơ sở để thực hiện báo cáo ĐTM

Dự án Phát triển hạ tầng du lịch tỉnh Hòa Bình thực hiện tại các xã/ phường gồm phường Thái Bình, xã Yên Mông, Kỳ Sơn - thành phố Hòa Bình; xã Vây Nưa - huyện Đà Bắc; xã Thung Nai, Bình Thanh - huyện Cao Phong (nay là các xã/phường: P.Thống Nhất, Tân Hòa, Kỳ Sơn, Thung Nai – tỉnh Phú Thọ) do Ban quản lý dự án khu vực Hòa Bình làm Chủ đầu tư. Tổng diện tích đất dự kiến khoảng 106,99 ha. Dự án nhóm A, do Thủ tướng Chính phủ quyết định chủ trương đầu tư.

Dự án có di dân tái định cư (64 hộ). Căn cứ vào mục 5, mục 6(a) Phụ lục III của Nghị định 05/2025/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ; mục c khoản 3 điều 28 của Luật Bảo vệ môi trường, Dự án thuộc nhóm I. Căn cứ quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 30 Luật Bảo vệ môi trường, dự án nêu trên thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường theo quy định.

Căn cứ khoản 1 Điều 35 Luật Bảo vệ môi trường; Dự án thuộc đối tượng phải lập báo cáo đánh giá tác động môi trường trình Bộ Nông nghiệp và Môi trường thẩm định và phê duyệt.

2. Phạm vi nghiên cứu tác động môi trường

Phạm vi nghiên cứu là những diễn biến về điều kiện tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên, chất lượng môi trường, môi trường sinh thái, tác động xã hội và những ảnh hưởng tiềm tàng đến môi trường, xã hội, sinh thái do các hoạt động xây dựng, vận hành của dự án trong các giai đoạn xây dựng và vận hành. Báo cáo cũng đề ra các phương án, biện pháp bảo vệ môi trường nhằm giảm thiểu tác động của Dự án với môi trường trong giai đoạn xây dựng và vận hành.

Không gian nghiên cứu của Dự án là toàn bộ vùng địa lý trong phạm vi Dự án thuộc các địa phương, cụ thể tại xã/phường P.Thống Nhất, Tân Hòa, Kỳ Sơn, Thung Nai – tỉnh Phú Thọ.

IV. Các nhiệm vụ cụ thể:

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, tư vấn có trách nhiệm rà soát đề cương nhiệm vụ công việc, chủ động đề xuất Chủ đầu tư điều chỉnh/ bổ sung (nếu cần thiết) để đảm bảo đáp ứng mục tiêu, chất lượng công việc. Nhiệm vụ cụ thể của tư vấn bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung sau:

1. Phương pháp thực hiện

- Việc khảo sát, lập báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án được dự kiến thực hiện theo các phương pháp chính sau:

+ Phương pháp kế thừa: sử dụng các số liệu, tài liệu đã công bố và có giá trị sử dụng.

+ Phương pháp thống kê để phân tích đánh giá các đặc trưng có chuỗi số đủ dài, nhất là các đặc trưng khí tượng thủy văn, phát triển kinh tế xã hội.

+ Phương pháp lấy mẫu ngoài hiện trường và phân tích trong phòng thí nghiệm các thông số về hiện trạng chất lượng môi trường khu vực nghiên cứu.

+ Phương pháp điều tra xã hội học được tiến hành bằng cách thu thập số liệu điều kiện kinh tế xã hội tại địa phương.

+ Phương pháp so sánh kết quả đo đạc, phân tích với Quy chuẩn Việt Nam để đánh giá hiện trạng và xu thế biến động của chất lượng môi trường.

+ Phương pháp tính toán mô hình toán sử dụng để dự báo phạm vi lan truyền các chất gây ô nhiễm từ khu vực Dự án.

2. Công tác ngoài hiện trường

2.1. Thu thập dữ liệu và điều tra khảo sát về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội

- Thu thập số liệu sẵn có kết hợp khảo sát để có dữ liệu tổng hợp về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội, hiện trạng chất lượng môi trường, sinh thái khu vực triển khai dự án như:

+ Điều kiện tự nhiên: Đặc điểm địa hình, địa chất môi trường; Đặc điểm khí hậu, khí tượng; Đặc điểm chế độ thủy văn khu vực dự án.

+ Thu thập dữ liệu về hiện trạng tài nguyên sinh vật, đa dạng hệ sinh thái, hiện trạng rừng...

+ Điều kiện kinh tế - xã hội bao gồm: điều kiện dân số, kinh tế, lao động, hiện trạng sử dụng đất, điều kiện hạ tầng, giao thông, công trình văn hóa lịch, sử, tôn giáo, ...

+ Khảo sát xác định các đối tượng nhạy cảm trong khu vực dự án.

- Phạm vi: Các xã/phường khu vực thực hiện dự án, khu vực bãi đổ thải.

- Phương pháp:

+ Phương pháp thống kê.

+ Phương pháp kế thừa, thu thập các số liệu, dữ liệu sẵn có.

+ Phương pháp khảo sát thực địa.

+ Phương pháp chuyên gia.

2.2. Lấy mẫu môi trường nền

- Theo quy định tại Mẫu số 04 – Nội dung của báo cáo đánh giá tác động môi trường của Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28/02/2025 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (Nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường), kết quả đo đạc, lấy mẫu phân tích, đánh giá hiện trạng môi trường khu vực tiếp nhận các loại chất thải của dự án được thực hiện ít nhất 01 đợt khảo sát. Nội dung đo đạc, lấy mẫu chất lượng môi trường nền khu vực dự án được trình bày theo bảng sau:

TT	Hạng mục	Nội dung
I Chất lượng môi trường không khí, ồn		
1	Thông số	- Nhiệt độ, độ ẩm, vận tốc gió, hướng gió, áp suất khí quyển, TSP, PM10, CO, NO ₂ , SO ₂ . (Các thông số quan trắc lựa chọn theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí, là những thông số ô nhiễm phổ biến đối với các hoạt động xây dựng. Các thông số khí tượng là các thông số khí tượng đặc trưng cho biết điều kiện hiện trạng thời điểm lấy mẫu).
2	Vị trí	Dự kiến tại 14 vị trí, xác định cụ thể trong quá trình khảo sát thực địa
3	Số lượng mẫu	14 mẫu
4	Tiêu chuẩn so sánh	- QCVN 05:2023/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về chất lượng không khí. - QCVN26:2010/BTNMT- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về tiếng ồn.
II Chất lượng nước mặt		
1	Thông số	- Nhiệt độ, PH, DO, TSS, COD, BOD ₅ , NH ₄ ⁺ , NO ₃ ⁻ , PO ₄ ³⁻ , Fe, Mn, As, Tổng dầu mỡ, Coliform, Cl ⁻ (Các thông số quan trắc lựa chọn theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước mặt, là những thông số ô nhiễm phổ biến trong môi trường nước mặt).
2	Vị trí	07 vị trí, xác định cụ thể trong quá trình khảo sát thực địa
3	Số lượng mẫu	07 mẫu
4	Tiêu chuẩn so sánh	- QCVN 08:2023/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về chất lượng nước mặt
III Chất lượng đất		
1	Thông số	As, Cd, Pb, Cr, Cu, Zn (Các thông số quan trắc lựa chọn theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng đất).
2	Vị trí	Dự kiến: 14 vị trí. Vị trí cụ thể xác định trong quá trình khảo sát thực địa
3	Số lượng mẫu	14 mẫu
4	Tiêu chuẩn so sánh	- QCVN 03:2023/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về chất lượng đất.

3. Lập Báo cáo ĐTM

- Báo cáo ĐTM được thực hiện theo đúng nội dung và cấu trúc quy định tại Mẫu số 04 – Nội dung của báo cáo đánh giá tác động môi trường của Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28/02/2025 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (Nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường). Báo cáo ĐTM bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung cụ thể như sau:

STT	Chương	Nội dung
1	Mục lục	<ul style="list-style-type: none"> - Danh mục các từ và các ký hiệu viết tắt - Danh mục các bảng, các hình vẽ
2	Mở đầu	<ul style="list-style-type: none"> - Xuất xứ Dự án - Căn cứ pháp luật và kỹ thuật của việc thực hiện ĐTM - Tổ chức thực hiện đánh giá tác động môi trường - Phương pháp đánh giá tác động môi trường - Tóm tắt nội dung chính của báo cáo ĐTM
3	Chương 1. Thông tin về Dự án	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tin về dự án: - Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án - Nguyên, nhiên, vật liệu, hóa chất sử dụng của dự án; nguồn cung cấp điện, nước và các sản phẩm của dự án - Công nghệ sản xuất, vận hành - Biện pháp tổ chức thi công - Tiến độ, tổng mức đầu tư, tổ chức quản lý và thực hiện dự án
4	Chương 2. Điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội và hiện trạng môi trường khu vực thực hiện dự án	<ul style="list-style-type: none"> - Điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội - Hiện trạng chất lượng môi trường và đa dạng sinh học khu vực thực hiện dự án - Nhận dạng các đối tượng bị tác động, yếu tố nhạy cảm về môi trường khu vực thực hiện dự án - Sự phù hợp của địa điểm lựa chọn thực hiện dự án
5	Chương 3. Đánh giá, dự báo tác động môi trường của dự án và đề xuất các biện pháp, công trình bảo vệ môi trường, ứng phó sự cố môi trường	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá tác động và đề xuất các biện pháp, công trình bảo vệ môi trường trong giai đoạn thi công, xây dựng + Đánh giá, dự báo các tác động + Các công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, xử lý chất thải và biện pháp giảm thiểu tác động tiêu cực khác đến môi trường - Đánh giá tác động và đề xuất các biện pháp, công trình bảo vệ môi trường trong giai đoạn dự án đi vào vận hành + Đánh giá, dự báo các tác động

STT	Chương	Nội dung
		<ul style="list-style-type: none"> + Các công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, xử lý chất thải và biện pháp giảm thiểu tác động tiêu cực khác đến môi trường - Tổ chức thực hiện các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường - Nhận xét về mức độ chi tiết, độ tin cậy của các kết quả nhận dạng, dự báo
6	Chương 4. Phương án cải tạo, phục hồi môi trường	<ul style="list-style-type: none"> - Phương án bồi hoàn đa dạng sinh học
7	Chương 5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường	<ul style="list-style-type: none"> - Chương trình quản lý môi trường của chủ dự án - Chương trình quan trắc, giám sát môi trường của chủ dự án
8	Chương 6. Kết quả tham vấn	<ul style="list-style-type: none"> - Quá trình tổ chức thực hiện tham vấn cộng đồng: <ul style="list-style-type: none"> + Tham vấn thông qua đăng tải trên trang thông tin điện tử + Tham vấn cộng đồng dân cư, cá nhân chịu tác động trực tiếp + Tham vấn bằng văn bản - Kết quả tham vấn cộng đồng
9	Kết luận	<ul style="list-style-type: none"> - Kết luận - Kiến nghị - Cam kết của chủ dự án đầu tư

4. Tham vấn cộng đồng

4.1. Tham vấn online

Chủ đầu tư gửi file báo cáo đến Bộ Nông nghiệp và Môi trường để thực hiện tham vấn online trên cổng thông tin điện tử. Thời gian tham vấn online là 15 ngày kể từ ngày Bộ Nông nghiệp và môi trường đăng tải nội dung báo cáo trên cổng thông tin điện tử.

4.2. Tham vấn bằng văn bản

4.2.1. Nội dung thực hiện

Tham vấn ý kiến của các tổ chức chịu tác động trực tiếp bởi dự án về các hạng mục đầu tư chính, các vấn đề về môi trường, các giải pháp bảo vệ môi trường của Dự án dưới hình thức xin ý kiến.

4.2.2. Phương pháp

- Chủ Dự án gửi công văn tham vấn và dự thảo báo cáo ĐTM đến các tổ chức chịu tác động trực tiếp bởi dự án kèm theo văn bản đề nghị cho ý kiến.

- Các tổ chức chịu tác động trực tiếp bởi dự án có văn bản trả lời các vấn đề về môi trường mà Chủ dự án đã nêu, đồng thời có kiến nghị với Chủ dự án những vấn đề cần thiết.

4.2.3. Phạm vi thực hiện

- 04 xã/phường trong phạm vi dự án.

- Một số cơ quan, tổ chức có khả năng bị ảnh hưởng bởi dự án như: Ban quản lý rừng (nếu có).

4.3. Tham vấn cộng đồng dân cư chịu tác động trực tiếp của dự án

Dự án đi qua địa bàn các xã/phường P. Thống Nhất, Tân Hòa, Kỳ Sơn, Trung Nai, tỉnh Phú Thọ và sẽ phải thực hiện tham vấn cộng đồng theo quy định.

4.3.1. Nội dung thực hiện

- Việc tham vấn cộng đồng dân cư chịu tác động trực tiếp bởi Dự án về các hạng mục đầu tư chính, các vấn đề về môi trường, các giải pháp bảo vệ môi trường của Dự án dưới hình thức họp cộng đồng dân cư và do chủ dự án, UBND cấp xã/phường nơi thực hiện dự án đồng chủ trì.

4.3.2. Phương pháp

- Chủ Dự án phối hợp với UBND cấp xã/phường nơi thực hiện dự án trong việc tổ chức cuộc họp tham vấn cộng đồng như chuẩn bị các công tác:

- + Rà soát các hộ bị ảnh hưởng
- + Gửi giấy mời/ thông báo cuộc họp
- + Chuẩn bị phòng họp

- Chủ Dự án phối hợp với UBND cấp xã/phường trong việc chủ trì họp tham vấn cộng đồng dân cư chịu tác động trực tiếp bởi dự án.

4.3.3. Phạm vi

- Tất cả các xã /phường trong phạm vi dự án với Thành phần tham dự cuộc họp: Đại diện cho chính quyền địa phương; Đại diện cho UBMTTQ; Đại diện các tổ chức, cơ quan; Đại diện tổ dân phố, được UBND cấp xã triệu tập; Đại diện dân cư bị tác động trực tiếp: Tối thiểu 2/3 số người bị ảnh hưởng trực tiếp (trường hợp không đủ 2/3 số người dự họp, tham vấn bằng hình thức phát phiếu tham vấn);

- Dự kiến số hộ bị ảnh hưởng của dự án là 365 hộ. Số hộ dự kiến tham vấn khoảng 365 hộ.

4.4. Hoàn thiện hồ sơ, nộp, thẩm định và trình Bộ Nông nghiệp và Môi trường thẩm định, phê duyệt

- Tiếp thu chỉnh sửa bổ sung và hoàn thiện báo cáo ĐTM theo các ý kiến tham vấn của các địa phương, tổ chức bị ảnh hưởng và ý kiến của cộng đồng dân cư chịu tác động bởi dự án.

- Chuẩn bị hồ sơ tài liệu và Văn bản nộp báo cáo ĐTM tại Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Bộ NNTM thành lập hội đồng thẩm định báo cáo ĐTM. Hội đồng thẩm định báo cáo ĐTM sẽ tổ chức đi thực địa tại dự án để đánh giá hiện trạng, xác nhận thông tin về dự án cũng như tính chính xác của thông tin trong báo cáo ĐTM trước khi tổ chức họp phiên chính thức thẩm định báo cáo ĐTM tại Bộ NNTM.

- Chủ dự án phối hợp với đơn vị tư vấn môi trường bổ sung, chỉnh sửa báo cáo theo yêu cầu của hội đồng thẩm định để trình nộp Bộ NNMT phê duyệt.

4.5. Phối hợp với tư vấn của nhà tài trợ ADB để hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu của dự án.

- Phối hợp làm việc trực tiếp với ADB và các chuyên gia tư vấn do ADB huy động để thống nhất nội dung giữa hai Bên, đảm bảo các tài liệu của phía Việt Nam đồng nhất với các tài liệu của ADB về các nội dung, đáp ứng quy định của Việt Nam cũng như quy định của Nhà tài trợ.

V. Báo cáo và thời gian thực hiện:

1. Sản phẩm giao nộp:

- Số lượng dự kiến trong quá trình thực hiện: 15 bộ cho công tác tham vấn + 15 bộ báo cáo ĐTM trình thẩm định + 5 bộ báo cáo ĐTM hoàn thiện chỉnh sửa trình nộp phê duyệt.

- Báo cáo đánh giá tác động môi trường (được phê duyệt): 5 bộ.

- Các tài liệu điều tra, thu thập, tham vấn trong quá trình thực hiện: 01 bộ.

- 02 USB lưu các file Báo cáo đánh giá tác động môi trường (bao gồm các file số liệu, tính toán, bản vẽ, thuyết minh... dưới định dạng có thể chỉnh sửa bằng các phần mềm chuyên dụng và các file scan từ hồ sơ bản cứng được duyệt).

- Trong quá trình thực hiện, tư vấn cần cung cấp cho BQLDA đủ số lượng hồ sơ/ tài liệu có liên quan để phục vụ thẩm định, phê duyệt hồ sơ theo yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền.

2. Thời gian thực hiện:

Tổng thời gian thực hiện hợp đồng là 180 ngày

- Điều tra, lập ĐTM: tối đa 120 ngày.

- Hoàn thiện hồ sơ theo ý kiến của cơ quan có thẩm quyền: dự kiến 60 ngày.

V. Về thuế VAT của gói thầu.

- Giá dự thầu của nhà thầu phải bao gồm **thuế VAT 10%**. Trường hợp nhà thầu tuyên bố giá dự thầu với mức thuế VAT khác (hoặc không bao gồm thuế), thì E-HSDT của nhà thầu sẽ bị coi là không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT và bị loại. Mức thuế VAT thanh toán cho nhà thầu sẽ được xác định theo chính sách thuế của Nhà nước tại thời điểm nghiệm thu, thanh toán.

VI. Yêu cầu về năng lực và nhân sự của nhà thầu:

VI.1. Yêu cầu năng lực của nhà thầu:

Nhà thầu tư vấn phải có kinh nghiệm hoàn thành các công việc tương tự, đồng thời đáp ứng yêu cầu của Pháp luật về năng lực của tổ chức, cụ thể:

- Có pháp nhân hợp pháp, hạch toán tài chính độc lập;
- Các điều kiện năng lực khác theo quy định của Pháp luật (nếu có).
- Có khả năng huy động thiết bị, máy móc đáp ứng yêu cầu công việc của gói thầu.

VI.2. Yêu cầu đội ngũ nhân sự tham gia gói thầu:

Để hoàn thành gói thầu, tư vấn cần cung cấp đội ngũ nhân sự như sau:

1. Yêu cầu chung với đội ngũ nhân sự:

- Các cá nhân tham gia gói thầu phải có đủ năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật; có giấy tờ về cư trú hoặc giấy phép lao động tại Việt Nam đối với người nước ngoài và người Việt Nam định cư ở nước ngoài.
- Có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm nghề nghiệp phù hợp với công việc đảm nhận.

2. Yêu cầu cụ thể:

TT	Chức danh/ Vị trí	Nhiệm vụ	Số lượng	Ngày công	Tổng ngày công
I	Chuyên gia chủ chốt		6		480
1	Chủ nhiệm lập Báo cáo Đánh giá tác động môi trường	- Điều động đồng thời phối hợp với các chuyên gia trong tổ tư vấn để triển khai các nhiệm vụ trong phạm vi chuyên môn: thu thập, phân tích dữ liệu và xây dựng báo cáo, làm việc với cơ quan hữu quan. - Chịu trách nhiệm chung cho toàn bộ quá trình xây dựng, thẩm	1	79	79

TT	Chức danh/ Vị trí	Nhiệm vụ	Số lượng	Ngày công	Tổng ngày công
		định và phê duyệt báo cáo ĐTM theo yêu cầu của Chủ đầu tư.			
2	Chuyên gia môi trường	<ul style="list-style-type: none"> - Chịu trách nhiệm phân tích đánh giá tác động môi trường trong các giai đoạn của dự án, đề xuất biện pháp giảm thiểu tác động, chương trình quản lý giám sát môi trường. - Phối hợp thực hiện tham vấn cộng đồng. - Chịu trách nhiệm về hạng mục do mình phụ trách trong báo cáo ĐTM theo phân công của Chủ nhiệm 	3	79	237
3	Chuyên gia sinh thái	<ul style="list-style-type: none"> - Chịu trách nhiệm chính cho phân tích đánh giá tác động môi trường trong các giai đoạn của dự án, đề xuất biện pháp giảm thiểu tác động, biện pháp cải tạo phục hồi môi trường, chương trình quản lý giám sát môi trường, thu thập tài liệu dữ liệu liên quan đến các vấn đề môi trường sinh thái. - Phối hợp thực hiện tham vấn cộng đồng. - Chịu trách nhiệm về hạng mục do mình phụ trách trong báo cáo ĐTM theo phân công của Đội trưởng. 	1	82	82
4	Chuyên gia xã hội	<ul style="list-style-type: none"> - Chịu trách nhiệm phân tích đánh giá tác động môi trường xã hội trong các giai đoạn của dự án, đề xuất biện pháp giảm thiểu tác động, chương trình quản lý giám sát môi trường, thu thập tài liệu dữ liệu liên quan đến các vấn đề môi 	1	82	82

TT	Chức danh/ Vị trí	Nhiệm vụ	Số lượng	Ngày công	Tổng ngày công
		trường kinh tế xã hội. - Thực hiện tham vấn cộng đồng. - Chịu trách nhiệm về hạng mục do mình phụ trách trong báo cáo ĐTM theo phân công của Đội trưởng.			
II	Chuyên gia hỗ trợ		3		234
1	Chuyên gia hỗ trợ hiện trường và viết báo cáo	- Hỗ trợ công tác thực địa, thu thập tài liệu, giám sát quá trình lấy mẫu, tham vấn cộng đồng. - Hỗ trợ thực hiện các công tác liên quan đến báo cáo ĐTM theo sự phân công của Đội trưởng.	3	78	234
	TỔNG CỘNG		9		714

VII. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

- Cung cấp cho đơn vị tư vấn đầy đủ thông tin về yêu cầu công việc, các tài liệu đã được các cấp có thẩm quyền phê duyệt và các tài liệu khác để hỗ trợ tư vấn thực hiện công việc.

- Thông báo cho các bên liên quan về quyền và nghĩa vụ của tư vấn.
- Xử lý kịp thời những đề xuất của tư vấn.
- Thanh toán đầy đủ cho đơn vị tư vấn theo điều khoản thanh toán trong hợp đồng.
- Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ được thỏa thuận trong hợp đồng tư vấn;
- Lưu trữ kết quả thực hiện công việc của tư vấn.